

Hà Đông, ngày 16 tháng 12 năm 2020

Số: **870** /2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 872/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2020 giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Phan Thảo N, sinh năm 1980.

**Bị đơn:** Chị Phạm Thị Trà M, sinh năm 1991.

Cùng có HKTT: Số 74 ngõ 36, ngách 1 khu tập thể X, tổ dân phố 2, phố A, phường M, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Phan Thảo N và chị Phạm Thị Trà M.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Phan Đức V , sinh ngày 08/02/2013. Ly hôn, anh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn không yêu cầu chị M phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị M có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh N tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009924 ngày 07 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thoa**